

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH HƯỚNG DẪN DU LỊCH NĂM 2026

(Đính kèm Quyết định số 217/QĐ-CĐDLSG ngày 11/08/2026 của Hội đồng tuyển sinh trường Cao đẳng Du lịch Sài Gòn)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có UT (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
1	75010693	LƯƠNG TUẤN ANH	26/01/2008	Nam	THI TN THPT	C03	21.5	0.25
2	82019496	MAI VÂN ANH	02/03/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	19.65	0.5
3	82002308	NGUYỄN QUỐC BẢO	14/09/2008	Nam	THI TN THPT	C00	22.75	0.5
4	86032455	TRẦN GIA BẢO	24/10/2008	Nam	THI TN THPT	C03	22.15	0.75
5	79062586	NGUYỄN HOÀNG BÌNH	02/06/2008	Nam	THI TN THPT	C03	20.65	0
6	68040552	NGUYỄN THỊ BẢO CHÂM	15/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C04	19.65	0.75
7	75017482	TRẦN THỊ HIỀN DIỆU	11/07/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	19.65	0.5
8	80022223	NGUYỄN HỒ ANH DUY	02/11/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.5	0.5
9	96016315	NGUYỄN NGỌC KIỀU DUY	27/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	19.65	0.75
10	66000806	PHẠM VĂN DUY	05/08/2008	Nam	THI TN THPT	C03	20.9	0.75
11	82036137	TRẦN THÚY DUYÊN	02/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	22.25	0.5
12	91024581	NGUYỄN HỮU ĐẠT	04/02/2008	Nam	THI TN THPT	C00	21.75	0.25
13	79014583	VÕ LÊ HIẾU HÒA	02/03/2008	Nam	THI TN THPT	D14	21.4	0
14	79038021	PHẠM HUY HOÀNG	15/07/2008	Nam	THI TN THPT	C00	21.25	0
15	82005366	NGUYỄN THỊ NHƯ HUỖNH	10/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21.25	0.5
16	48035555	NGUYỄN CÔNG HÙNG	22/01/2008	Nam	THI TN THPT	C03	21.25	0.5
17	51015359	NGUYỄN TẤN HÙNG	14/09/2008	Nam	THI TN THPT	C00	19.25	0.75
18	68007729	ĐẶNG ANH KIẾT	17/12/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.6	0.75
19	79002963	TRẦN CHÂU KHẢI	04/09/2008	Nam	THI TN THPT	C03	21.4	0
20	79013302	TRẦN TUẤN KHANH	09/07/2008	Nam	THI TN THPT	C00	21	0
21	96010322	CAO HOÀNG KHÔI	14/07/2006	Nam	THI TN THPT	C00	19.35	0.75
22	96001897	NGÔ TRẦN TỔ LAN	13/03/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.85	0.75
23	75008984	NGUYỄN MI LAN	11/04/2005	Nữ	THI TN THPT	D14	20.15	0
24	96008731	CAO MỸ NIỀM	25/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	20.5	0.5
25	68020594	NGUYỄN THANH NGÀ	28/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21.75	0.5
26	68034076	ĐIỀU NGHUY	10/11/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20	0.5
27	52035737	CAO MINH NGUYỄN	16/02/2008	Nam	THI TN THPT	C04	18.75	2.75
28	96011783	TRƯƠNG THỊ THẢO NGUYỄN	05/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	22.35	0.5
29	79027712	NGUYỄN CHÍ NGUYỄN	13/12/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.25	0
30	86000391	TRẦN HỮU NHÂN	22/12/2008	Nam	THI TN THPT	C03	19.57	0.5
31	80024992	LÊ HOÀNG NHẬT	01/11/2008	Nam	THI TN THPT	C00	21.25	0.25
32	52012642	PHẠM ANH NHẬT	27/04/2008	Nam	THI TN THPT	C03	20.9	0.5
33	86000719	ĐUƠNG NGUYỄN PHƯƠNG NHI	11/04/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.5	0.5
34	75025992	NGUYỄN THỊ TUYẾT NHI	21/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	20.9	0.25
35	82009512	LÊ THỊ TÚ QUYÊN	03/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	21.9	0.25
36	82026732	NGUYỄN THỊ HỒNG SƯƠNG	01/07/2008	Nữ	THI TN THPT	C04	19.65	0.5
37	91017781	TRẦN VĂN TÍ	18/03/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.35	0.75
38	82023753	NGUYỄN BẢO THÁI TUẤN	05/12/2008	Nam	THI TN THPT	D14	21.4	0.25
39	68029278	CHÂU THỊ THANH TUYỀN	12/02/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.5	0.75
40	80022141	NGUYỄN THỊ TƯỞI	20/04/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.75	0.5
41	68022107	CHU THỊ THANH THÚY	28/03/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19	0.5
42	79027325	HOÀNG ANH THƯ	03/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	20.65	0
43	92029828	SƠN THỊ BÍCH THƯ	18/04/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	18.25	2.75
44	75019128	VŨ PHAN BẢO THY	18/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	20.4	0.5
45	56015978	ĐÀO NỮ BẢO TRÂM	26/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.6	0.5
46	82035981	VÕ VĂN TRIỆU	13/10/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20.5	0.5
47	86008823	LÊ THỊ PHƯƠNG UYÊN	12/04/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.5	0.5
48	79083856	LÝ KHÁNH VY	30/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C04	20.9	0.25
49	92023417	QUANG LÊ MINH VY	23/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C03	19.9	0.75